

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030; trên cơ sở tổng hợp, tham mưu, đề xuất của Sở Công Thương tại Tờ trình số 2923/TTr-SCT ngày 19/9/2023, UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của tỉnh đối với việc nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030.

Phân công nhiệm vụ cho các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ nhằm tận dụng tốt các cơ hội phục vụ cho phát triển bền vững kinh tế, kịp thời ứng phó, linh hoạt thích nghi với những khó khăn, thách thức và tác động tiêu cực trong quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của Việt Nam.

2. Yêu cầu

Hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030 phải có tính toàn diện, sâu sát, linh hoạt, chủ động, sáng tạo, có tính dự báo nhằm mang lại hiệu quả thiết thực.

Đẩy mạnh các hoạt động liên quan đến mở rộng quan hệ kinh tế, thu hút đầu tư nước ngoài đảm bảo tính trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên tính hiệu quả; khai thác hiệu quả lợi ích các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết làm động lực để phát triển xuất nhập khẩu cả về lượng và chất trên cơ sở đầu tư và ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại cùng với nguồn nhân lực chất lượng cao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng tỉnh Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của khu vực Trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030; trở thành một trong những tỉnh phát triển ở miền Bắc; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế; thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; chủ động hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng

và hiệu quả, tạo thuận lợi cho đầu tư nước ngoài nhằm tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài cho phát triển, tăng cường sự gắn kết lợi ích với các đối tác, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- Chuyển hóa các lợi ích của hội nhập kinh tế quốc tế đã đạt được thành kết quả cụ thể trong việc tăng trưởng xuất nhập khẩu hàng hóa theo Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh thực hiện chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; nâng cao khả năng ứng dụng khoa học công nghệ và hiệu quả sử dụng vốn của nền kinh tế.

- Nâng cao mức độ và chất lượng hội nhập quốc tế nói chung và hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng đóng góp tích cực vào quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tăng cường hợp tác công - tư, huy động các nguồn lực xã hội, trong đó có hỗ trợ của các cơ chế đa phương, các tổ chức phi chính phủ, cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình thực thi các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, đặc biệt các cam kết trong các FTA.

- Nâng cao khả năng ứng phó và xử lý linh hoạt hiệu quả trước các diễn biến trên thế giới có thể ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động xuất nhập khẩu, giao dịch thương mại và hội nhập kinh tế quốc tế của các ngành kinh tế; thực hiện tốt công tác phòng vệ thương mại để bảo vệ nền kinh tế, doanh nghiệp, thị trường trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế. Đồng thời, tăng cường năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, của doanh nghiệp và sản phẩm; tạo điều kiện, môi trường để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc.

- Đẩy mạnh hợp tác, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 và hội nhập quốc tế sâu rộng.

- Chủ động, tích cực tham gia hội nhập kinh tế số nhằm góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó chú trọng vào khai thác hiệu quả các FTA nhằm mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, không để phụ thuộc quá lớn vào một số thị trường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Cải cách, hoàn thiện thể chế kinh tế

- Rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy hiện hành đảm bảo tính đồng bộ, minh bạch, hiệu quả nhằm duy trì môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, ổn định và có thể dự đoán trước; tập trung khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập về cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật trong các lĩnh vực thuế, đầu tư, thương mại, môi trường, quản lý thị trường nhằm giải phóng các nguồn lực cho phát triển, đảm bảo hiệu quả quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Triển khai mạnh mẽ cải cách thủ tục hành chính nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế và cắt giảm các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, các thủ tục không cần thiết để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình tra cứu và thực thi.

- Thúc đẩy sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, cơ quan thành viên Ban Hội nhập quốc tế tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan và các hiệp hội doanh nghiệp nhằm ứng phó và xử lý kịp thời, hiệu quả các diễn biến bất lợi trong thương mại - đầu tư quốc tế có thể gây ra thiệt hại đáng kể cho hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

- Tiếp tục tham gia đề xuất sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan về quản lý cạnh tranh, phòng vệ thương mại, phát triển bền vững, sở hữu trí tuệ, thương mại điện tử, mua sắm công, lao động, công đoàn phù hợp với các cam kết FTA thế hệ mới và đảm bảo lợi ích của doanh nghiệp, người lao động và nền kinh tế trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý Nhà nước, doanh nghiệp và người dân tại địa phương về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung, đặc biệt là cơ hội, thách thức và những yêu cầu cần đáp ứng khi thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế nhằm tạo sự đồng thuận cao và tham gia hiệu quả vào quá trình hội nhập.

2. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Nâng cao hiệu quả cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo tính bình đẳng, minh bạch, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh mang đến sự ổn định và dễ dự đoán của chính sách.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển các sản phẩm, ngành hàng cụ thể tại địa phương gắn kết với chiến lược phát triển thương hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu có chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

- Tích cực triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, du lịch, xây dựng thương hiệu; phát triển thương mại điện tử để tăng cường khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường; phối hợp với cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan liên quan trong và ngoài nước để mở rộng thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại, du lịch và thu hút đầu tư; hỗ trợ bảo vệ quyền lợi của các doanh nghiệp trong các vụ tranh chấp thương mại.

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả và bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp; cải thiện từng bước cơ sở hạ tầng logistics nội địa, đặc biệt là kho bãi và vận chuyển.

- Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 01/NQ-TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan quản lý nhà nước một cách tập trung, thông suốt; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn để phục vụ tốt hơn cho các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế.

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời các dữ liệu liên quan tới dịch vụ công; chú trọng các dịch vụ công thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế rà soát các thủ tục hành chính và đề xuất, kiến nghị cắt giảm các thành phần hồ sơ để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

3. Thực thi hiệu quả các FTA

- Khắc phục sự chồng chéo giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, phát huy hiệu quả vai trò của cơ quan chủ trì trong việc thực thi các cam kết FTA; xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các bên trong việc xây dựng và triển khai các chiến lược, đề án, chương trình hành động phát triển kinh tế có liên quan và tác động đến nhiều sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; phát huy hiệu quả cơ chế tham vấn giữa cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp, tháo gỡ những khó khăn trong việc tiếp cận thị trường xuất khẩu; đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến các biện pháp kỹ thuật của các nước cho các doanh nghiệp trong tỉnh và các cơ quan quản lý liên quan để chủ động đổi mới với các rào cản kỹ thuật.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Nâng cao năng lực về phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới.

- Rà soát, đổi mới phương thức thực thi các cam kết về thương mại dịch vụ trong các FTA để tận dụng, khai thác các thị trường mới nhằm đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm dịch vụ công nghiệp thông tin, công nghiệp văn hóa.

- Tăng cường các biện pháp hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển thương hiệu cho các ngành hàng và doanh nghiệp; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về mặt chính sách để phát triển nguồn nguyên liệu trong nước giúp doanh nghiệp đáp ứng quy tắc xuất xứ, tận dụng tốt hơn các cơ hội mang lại từ các FTA, đặc biệt là các FTA thế hệ mới (CPTPP, EVFTA, UKVFTA và RCEP để thúc đẩy xuất khẩu, mở rộng thị trường.

- Đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến về các FTA; phối hợp với Bộ Công Thương tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin điện tử Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam (FTAP) nhằm kết nối doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các FTA.

4. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hậu COVID-19 và phát triển bền vững

- Tiến hành các biện pháp nhằm phục hồi chuỗi cung ứng, bảo đảm lưu thông hàng hoá, hoạt động sản xuất, kinh doanh an toàn, thông suốt của doanh nghiệp trong điều kiện bình thường mới; duy trì và cải thiện năng lực cạnh tranh của các ngành có nguy cơ suy giảm xuất khẩu sau đại dịch; tận dụng các cơ hội nhất định để thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh Thái Nguyên.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm thực chất, hiệu quả; thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, tăng trưởng xanh trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô; thực hiện

tốt Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng giai đoạn 2021 - 2025; giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, xã hội; đảm bảo an sinh xã hội cho người dân, đặc biệt là các nhóm yếu thế.

- Triển khai quyết liệt các chương trình đầu tư quy mô lớn, nhất là cho hạ tầng chiến lược, thúc đẩy các dự án hạ tầng giao thông liên vùng, năng lượng xanh, hạ tầng xanh, hạ tầng số quốc gia để tạo tác động lan tỏa, tạo động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế; xây dựng các quy hoạch vùng, quy hoạch phát triển các ngành kết cấu hạ tầng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục đề xuất và thực hiện hiệu quả các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch COVID-19, tạo cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương; xây dựng phương án phục hồi thị trường lao động giai đoạn hậu COVID-19 đảm bảo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất, nhất là nhóm doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; khuyến khích các phương thức đầu tư, mô hình kinh doanh mới, xanh, ít phát thải, có sự tham gia của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, đầu tư tư nhân, nhất là phát huy hiệu quả mô hình hợp tác công - tư vào đầu tư cơ sở hạ tầng; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của doanh nghiệp đầu tư; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người lao động.

- Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; phát triển nguồn nhân lực, giáo dục và đào tạo, chú trọng đào tạo nhân lực số, lao động có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, sẵn sàng đón nhận xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển bền vững, xác định rõ và tập trung thực hiện đồng bộ hài hòa các mục tiêu về kinh tế, xã hội và môi trường.

5. Hội nhập toàn diện trên các lĩnh vực văn hóa xã hội, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng

- Thực hiện tốt công tác dự báo, phân tích, đánh giá và nhận định đúng, đầy đủ, kịp thời tình hình thế giới và khu vực, nhất là những biến động lớn ảnh hưởng trực tiếp đến ta nói chung, tỉnh Thái Nguyên nói riêng để có những quyết sách và hành động nhanh chóng, quyết liệt và phù hợp; gắn kết hài hòa giữa hội nhập quốc tế với đổi mới; phát huy tối đa và kết hợp chặt chẽ, hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước.

- Tăng cường nghiên cứu, tìm hiểu các xu thế phát triển, các sáng kiến mới, chính sách và kinh nghiệm của các quốc gia trong quá trình hội nhập, đặc biệt là các quốc gia đang thực thi hiệu quả các cam kết hội nhập quốc tế.

- Mở rộng và dần đi vào chiều sâu các hoạt động hội nhập trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, từ nghiên cứu cơ bản đến nghiên cứu ứng dụng; khoa học xã hội nhân văn, khoa học tự nhiên, nghiên cứu liên ngành,

sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng; chuyển giao công nghệ, thúc đẩy quá trình đổi mới công nghệ để phục vụ có hiệu quả hơn cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hoàn thiện thể chế, bảo đảm cung cấp quốc phòng, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân cấp, phân quyền trên cơ sở bảo đảm tính kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo đúng các quy định hiện hành.

Các Sở, ngành, địa phương căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nội dung thực hiện nhiệm vụ vào kế hoạch hàng năm; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, lập dự toán nhu cầu kinh phí lồng ghép trong nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ thường xuyên khi xây dựng dự toán hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch đầu tư công gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu báo cáo UBND tỉnh cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan thành viên Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh; UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan và các hiệp hội doanh nghiệp: Nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng đa dạng về hình thức, chuyên sâu về những nội dung mà cộng đồng doanh nghiệp quan tâm;

- Phối hợp tổ chức các hoạt động giao thương, kết nối cung cầu hàng hóa, mở rộng hoạt động giao lưu học hỏi kinh nghiệm quốc tế, khu vực; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, nhất là các mặt hàng nông sản ra thị trường thế giới.

- Chủ trì tham mưu: Tăng cường kết nối với cơ quan đầu mối của Bộ Công Thương trong quá trình thực thi các cam kết FTA trong bối cảnh nguồn lực còn hạn chế; đồng thời, phối hợp tiếp nhận, vận hành, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin FTAP nhằm kết nối doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các FTA; tham gia các hội nghị, hội thảo, tổng kết về hội nhập quốc tế do Bộ Công Thương và các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

- Chủ trì tham mưu phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, cơ quan, hiệp hội ngành hàng triển khai các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế một cách thiết thực và hiệu quả; tổng hợp, dự thảo báo cáo đánh giá kết quả đạt được cũng như những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng và thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, đặc biệt là đầu tư từ các đối tác FTA, gắn với cơ chế, chính sách khuyến khích chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị với doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân trong nước; đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm vào các đối tác tiềm năng, thu hút các nhà đầu tư chiến lược có năng lực kinh nghiệm, tài chính, các tập đoàn xuyên quốc gia có công nghệ cao, công nghệ nguồn, công nghệ xanh thân thiện với môi trường.

- Theo dõi tổng hợp số liệu dự án đầu tư của các nước tham gia FTA, cung cấp cho Sở Công Thương tiến hành theo dõi việc thực thi các FTA.

- Chủ trì đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp tại địa phương trong quá trình thực thi các cam kết FTA; tận dụng các cơ hội do hội nhập kinh tế quốc tế mang lại một cách hiệu quả, phù hợp với các quy định, luật lệ, chuẩn mực quốc tế và các thể chế đa phương để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp; tham mưu tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh hàng hóa xuất nhập khẩu an toàn, hiệu quả.

- Chủ trì đề xuất phát triển kinh tế vùng theo hướng tích hợp, đa ngành, xây dựng các chuỗi giá trị hàng hóa, dịch vụ tận dụng lợi thế đặc thù của mỗi vùng, địa phương; tăng cường tính liên kết nội vùng và liên vùng từ đó tham gia hiệu quả vào các chuỗi giá trị toàn cầu, tạo không gian phát triển mới, đồng thời giảm thiểu các biến động khí xảy ra gián đoạn chuỗi cung ứng.

3. Sở Ngoại vụ

- Tiếp tục tham mưu mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và tăng cường đan xen lợi ích với các đối tác quan trọng, thúc đẩy, hình thành các quan hệ đối tác theo lĩnh vực phù hợp với lợi ích như kinh tế số, tăng trưởng xanh, đổi mới sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tranh thủ hiệu quả các yếu tố thuận lợi và nguồn lực bên ngoài nhằm huy động vốn, công nghệ phục vụ sự nghiệp phát triển trong tỉnh.

- Duy trì và phát triển hợp tác với các địa phương ở nước ngoài có mối quan hệ hữu nghị truyền thống trên các lĩnh vực, trọng tâm là hợp tác kinh tế; củng cố các mối quan hệ sẵn có và đẩy mạnh việc thiết lập quan hệ với Đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế để tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ địa phương; đồng thời quảng bá, giới thiệu mời gọi các nhà đầu tư đầu tư vào các khu công nghiệp của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động, quản lý nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN), tăng số lượng tổ chức, giá trị viện trợ và chất lượng các chương trình, dự án; tăng cường tiếp xúc với các tổ chức PCPNN mới có tiềm năng nhằm thu hút nguồn vốn viện trợ PCPNN theo các lĩnh vực ưu tiên như: Giáo dục, y tế, nông nghiệp công nghệ cao, văn hóa - du lịch, bảo trợ xã hội, phòng chống biến đổi khí hậu vào các địa bàn khó khăn và giúp đỡ các đối tượng yếu thế.

- Tăng cường triển khai các hoạt động kết nối giữa các địa phương, doanh nghiệp với các cơ quan đại diện và đối tác nước ngoài nhằm tận dụng các cơ hội

hợp tác đầu tư, thương mại, hỗ trợ, bảo hộ quyền lợi chính đáng của người dân, doanh nghiệp tại nước ngoài.

- Đẩy mạnh công tác dự báo về các xu thế thương mại, kinh tế quốc tế, sự điều chỉnh chính sách của các đối tác lớn.

4. Sở Tư pháp

- Phối hợp với các sở, ngành và cơ quan liên quan thực hiện việc rà soát, đánh giá tương thích của hệ thống pháp luật Việt Nam với các yêu cầu, nghĩa vụ phải thực hiện theo các FTA.

- Nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với cam kết quốc tế.

- Nghiên cứu, đề xuất các quy tắc của pháp luật quốc tế, nhất là trong lĩnh vực tư pháp quốc tế, góp phần hoàn thiện và làm hiện đại pháp luật phục vụ hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng pháp luật quốc tế theo hướng hiện đại, tiến tới ngang tầm khu vực và quốc tế.

5. Sở Khoa học và công nghệ

- Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ đã được UBND tỉnh ban hành (Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh về Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021- 2030; Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 về Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thái Nguyên; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên).

- Tuyên truyền, phổ biến; hướng dẫn các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với các sản phẩm, hàng hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Tập trung chỉ đạo phát triển và nâng cao chất lượng, giá trị các sản phẩm chủ lực của tỉnh theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, liên kết sản xuất, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp tuần hoàn, hữu cơ gắn với thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP và du lịch, dịch vụ, để tạo ra giá trị tăng trưởng của ngành nông nghiệp đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản gắn với phát triển công nghiệp chế biến hàng nông sản, nâng cao giá trị, chất lượng, khả năng cạnh tranh cho nông sản, góp phần chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu sản xuất, hướng tới xuất khẩu, phát triển bền vững; phối hợp tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

với doanh nghiệp trong nước nhằm phát triển công nghiệp phụ trợ và công nghiệp chế biến quy mô lớn, chất lượng cao, gắn với các chuỗi giá trị nông sản.

- Tập trung chỉ đạo, rà soát, hoàn thiện các chỉ tiêu, tiêu chí và xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững, phấn đấu hoàn thành kế hoạch xây dựng nông thôn mới theo lộ trình đã đề ra; phát triển các mô hình quản lý thông minh, gắn với du lịch, dịch vụ, thương mại điện tử thích ứng với biến đổi khí hậu.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh một cách toàn diện; tập trung phát triển hạ tầng số và đồng bộ các cơ sở dữ liệu để phục vụ các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phối hợp với Sở Công thương hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh đẩy mạnh thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, doanh nghiệp và người dân về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung trên các ấn phẩm báo chí, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống loa truyền thanh cấp huyện, cấp xã.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 210/QĐ-TTg ngày 08/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại của Việt Nam.

- Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng lợi thế, xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh, môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng.

- Đẩy mạnh kết hợp phát huy, quảng bá các giá trị văn hóa dân tộc, các sản phẩm văn hóa có lợi thế, tiêu biểu của tỉnh Thái Nguyên ra thế giới với việc khai thác hiệu quả các FTA, mở rộng và đa dạng hóa các thị trường xuất khẩu.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Xử lý các vấn đề môi trường trọng điểm, cấp bách liên quan đến quản lý chất thải rắn, không khí, môi trường nước và các lưu vực sông; khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường; duy trì, cải thiện chất lượng và vệ sinh môi trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường; xây dựng và thực hiện chương trình, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống thông tin và báo cáo môi trường, đẩy mạnh công tác truyền thông môi trường nhằm tăng cường thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và cộng đồng đối với môi trường.

- Thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường nhằm khơi thông, giải phóng tối đa và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực hiện có, đảm bảo hiệu quả quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

11. Sở Giao thông vận tải

Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên nhằm kết nối vận tải đa phương thức, liên kết các hình thức vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt để hỗ trợ có hiệu quả cho phát triển công nghiệp và xuất khẩu.

12. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, chủ động triển khai công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế theo chức năng, nhiệm vụ; đẩy mạnh công tác nắm tình hình, tham mưu chiến lược, tham mưu chuyên ngành phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế; tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tham gia xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về an ninh, trật tự; bảo đảm tạo môi trường đầu tư, pháp lý an ninh, an toàn cho quá trình phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế; phát triển công nghiệp an ninh để thúc đẩy hội nhập và tăng cường năng lực tự chủ bảo vệ an ninh, hòa bình, ổn định của đất nước.

13. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Triển khai hiệu quả Kết luận số 57-KL/TW ngày 16/9/2019 của Bộ Chính trị về kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, an ninh, đặc biệt trên những khu vực trọng yếu về quốc phòng - an ninh; Kết luận số 53-KL/TW ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 806-NQ/QUTW ngày 31/12/2013 của Quân ủy Trung ương về Hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Đề án Hội nhập quốc tế về quốc phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, tạo sự đan xen, gắn kết lợi ích giữa Việt Nam với các nước đối tác.

- Thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực kinh tế quốc phòng, hợp tác công nghiệp quốc phòng dưới các hình thức đầu tư, liên doanh, liên kết sản xuất, thương mại quân sự với các đối tác phù hợp nhằm góp phần nâng cao tiềm lực quốc phòng, đóng góp vào phát triển kinh tế chung của tỉnh.

14. Sở Tài chính

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tài chính, đảm bảo an toàn tài chính trong hội nhập kinh tế quốc tế.

- Hằng năm, trên cơ sở dự toán của các sở, ban, ngành; khả năng cân đối ngân sách tỉnh; các tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi ngân sách hiện hành,

Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phân bổ nguồn kinh phí thường xuyên để thực hiện kế hoạch theo quy định.

15. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hợp tác quốc tế để huy động nguồn lực hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án phê duyệt tại Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

16. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai có hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của khách hàng trong lĩnh vực thanh toán.

17. Các sở, ngành, cơ quan

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai đồng bộ các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế và thực hiện các nội dung nêu tại kế hoạch này.

- Thường xuyên rà soát, cơ chế, chính sách, luật pháp, các quy định về thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư, kinh doanh và xây dựng hệ thống thông tin hội nhập trên tất cả các lĩnh vực.

18. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP của Chính phủ và kế hoạch của UBND tỉnh Thái Nguyên về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn các huyện, thành phố phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan, triển khai đồng bộ các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế và thực hiện các nội dung nêu tại kế hoạch này.

- Thường xuyên rà soát, cơ chế, chính sách, luật pháp, các quy định về thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư, kinh doanh và xây dựng hệ thống thông tin hội nhập trên tất cả các lĩnh vực, nhất là về thị trường, thương mại, đầu tư, dịch vụ, du lịch.

19. Các hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Đẩy mạnh việc phổ biến, tuyên truyền nội dung, tác động, giải pháp tận dụng cơ hội, ứng phó thách thức từ các cam kết WTO, FTA và các cam kết

khác về thương mại và đầu tư theo từng lĩnh vực, vấn đề, thị trường mà doanh nghiệp quan tâm.

- Tổng hợp, phản ánh các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp trong thực thi các cam kết và trong quá trình hội nhập, tham mưu đề xuất giải pháp chính sách để khắc phục kịp thời, hiệu quả các vướng mắc.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 – 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Các Sở, ngành UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao trong kế hoạch và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp.

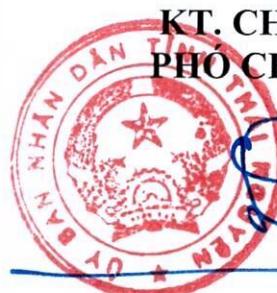
Giao Sở Công Thương làm đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; hàng năm, chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương, đơn vị tham mưu UBND tỉnh báo cáo các Bộ, ngành theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các sở, ngành, cơ quan, đơn vị trao đổi với Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh./. 

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ngân hàng NN CN tỉnh Thái Nguyên;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Thái Nguyên;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Máy tính vbt9 2023



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Tiết

Lê Quang Tiết